

Số: 83/2026/QĐST-VHNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 106/2026/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”.

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1993, căn cước công dân số 074093005XXX; địa chỉ: Số A, đường Đ, tổ C, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trương Ngô Bích T, sinh năm 1996, căn cước công dân số 079196014XXX; địa chỉ: Số A, đường Đ, tổ C, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương năm 2024 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 19 tháng 01 năm 2024. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn; cả hai không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H có 01 con chung tên Nguyễn Trương Minh T1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2024. Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H thỏa thuận khi ly hôn, bà Trương Ngô Bích T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H thỏa thuận ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ khi có quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 19 tháng 01 năm 2024 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H có 01 con chung tên Nguyễn Trương Minh T1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2024. Khi ly hôn, bà Trương Ngô Bích T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trương Minh T1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2024.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Trương Minh T1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2024 số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 03 tháng 02 năm 2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trương Ngô Bích T và ông Nguyễn Minh H mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0006369 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng